TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/DS-ST
Ngày: 27-9-2018
"V/v: Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công G.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Minh Ch.

2/ Bà Nguyễn Thị Th.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình D – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh L – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 26/2017/TLST-DS ngày 26/12/2017, về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-DS ngày 07/8/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2018/QĐST-DS ngày 29/8/2018, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1970; nơi cư trú: 02/1 Nguyễn B Huân, khu vực D, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt;

*** Bị đơn:** Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số nhà 99/9 Nguyễn B, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Công M, sinh năm 1963; nơi cư trú: 02/1 Nguyễn B Huân, khu vực D, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, có yêu cầu xét xử vắng mặt;

Anh Nguyễn Công Hiển, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số nhà 99/9 Nguyễn B, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Chị Trần Thị H là nguyên đơn trình bày:* Tháng 10/2015, chị tham gia góp hụi do chị Huỳnh Thị H làm chủ, dây hụi gồm 27 chân (người), mỗi chân hụi là 2.000.000đ/tháng, số tiền đóng hàng tháng đối với các người chơi tùy thuộc vào đợt xổ hụi dao động từ 1.600.000đ đến 1.700.000đ. Việc chơi hụi giữa người chơi và chủ hụi tự mở sổ theo dõi số tiến góp hàng tháng, việc góp tiền giữa người chơi với chủ hụi không có lập thành văn bản. Tính đến ngày 06/6/2017, chị đã góp cho chị H 18 kỳ với số tiền gốc là 30.600.000đ, số tiền lãi mỗi kỳ không cố định.Chị yêu cầu vợ chồng chị Hưng có trách nhiệm hoàn trả số tiền này cho chị, không yêu cầu trả khoản tiền lãi.

* *Chị Huỳnh Thị H là bị đơn trình bày:* Chị thống nhất cách thức góp hụi, hình thức đóng tiền, số người chơi như chị H đã khai. Chị xác định từ ngày 06/10/2015 đến ngày 06/6/2017 chị đã nhận của chị Hoa tổng số tiền góp hụi là 30.600.000đ. Do một số thành viên trong dây hụi không đóng tiền hàng tháng nên từ tháng 6/2017 dây hụi này không thể tiếp tục hoạt động. Nay chị H yêu cầu chị trả số tiền đã góp hụi là 30.600.000đ. Chị chấp nhận có trách nhiệm trả cho chị H. Hiện nay sổ ghi chép theo dõi chị H góp tiền hàng tháng đã bị thất lại nên không thể cung cấp cho Tòa. Chị tổ chức dây hụi là nhằm mục đích kiếm lãi phục vụ nhu cầu chi tiêu trong gia đình. Vì điều kiện khó khăn chị xin được trả dần và đề nghị không đưa chồng chị tham gia tố tụng trong vụ án này.

* Anh Nguyễn Công M là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh là chồng của chị Trần Thị H. Vợ anh có chơi một chân hụi do chị Huỳnh Thị H cầm cái, cụ thể số tiền đóng hàng tháng và cách thức đóng thế nào anh không rõ. Anh thống nhất với chị H yêu cầu chị H có nghĩa vụ 30.600.000đ tiền hụi đã đóng.

* Anh Nguyễn Công H là người có quyên lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh là chồng của chị Huỳnh Thị H. Việc chị H góp tiền hụi cho vợ anh thế nào không rõ, nhưng thỉnh thoảng vợ bận công việc có nhờ anh đến thu tiền hộ hàng tháng của chị Hoa. Nghe vợ anh nói đã bị vỡ hụi và hiện nay còn nợ chị Hoa 30.600.000đ. Anh chấp nhận cùng vợ trả cho chị H nhưng vì điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên xin được trả dần.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu tranh chấp hợp đồng góp hụi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là hợp đồng góp hụi, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại

phiên tòa, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, HĐXX tuân thủ đúng quy định tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc vợ chồng chị H anh H có nghĩa vụ trả cho vợ chồng chị H anh M số tiền góp hụi gốc 30.600.000đ; ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Chị Trần Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã A buộc chị Huỳnh Thị H trả số tiền góp hụi nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng góp hụi được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự. Bị đơn đang cư trú tại số nhà 99/9 Nguyễn B, phường Đ, thị xã A nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A.

[1.2] Anh Nguyễn Công H, anh Nguyễn Công M tham gia vụ án với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham dự phiên tòa lần thứ nhất, Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ hai anh M có yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa, anh H vẫn vắng mặt không lý do. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh M, anh H.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

[2.1] Xét yêu cầu của chị Trần Thị H đề nghị Tòa án nhân dân thị xã A buộc chị Huỳnh Thị H trả 30.600.000đ tiền đã góp hụi:

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất về thời gian xác lập hợp đồng, số người chơi, thể thức góp tiền hàng tháng dây hụi do chị H cầm cái, chị H là hụi viên; số kỳ và số tiền gốc chị H góp cho chị H tính đến ngày 06/6/2017 là 30.600.000đ. Chị H chấp nhận trả số tiền chị H đã góp. Sự thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Tuy nhiên cả hai không thống nhất thời gian và phương thức trả, chị H yêu cầu được trả dần, nhưng chị H không thống nhất. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu được trả dần của chị H.

[2.2] Về nghĩa vụ liên đới: Tại thời điểm chị Hvà chị H xác lập giao dịch hợp đồng góp hụi, chị H và anh H là vợ chồng. Chị H và anh H đều thừa nhận mục đích tổ chức chơi hụi là nhằm tăng thu nhập phục vụ nhu cầu chi tiêu trong gia đình; ngoài ra anh H thừa nhận có nhiều lần vợ bảo đi thu tiền góp hụi của chị H đồng thời chấp nhận liên đới cùng chị Htrả nợ cho chị H. Như vậy, việc chị H yêu cầu tự chịu trách

nhiệm trả nợ cho chị H và không đưa chồng chị tham gia tố tụng trong vụ án là không phù hợp.

[2.3] Từ những căn cứ và phân tích trên, áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự buộc vợ chồng chị Hưng và anh Hiển có nghĩa vụ trả cho vợ chồng chị H anh M 30.600.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của vợ chồng chị H anh M không yêu cầu tính lãi.

[3] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng chị H anh H phải chịu mức án phí 5% trên số tiền thực hiện nghĩa vụ là 30.600.000đ = 1.530.000đ. Hoàn trả cho chị Hoa 1.000.000đ tiền tạm ứng án phí.

Đề nghị của đại diện VKSND thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc vợ chồng chị Huỳnh Thị H anh Nguyễn Công H có nghĩa vụ trả cho vợ chồng Trần Thị H anh Nguyễn Công M 30.600.000đ (ba mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) là số tiền gốc trong hợp đồng góp hụi.

Ghi nhận sự tự nguyện của vợ chồng Trần Thị H, Nguyễn Công M không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu trả dần của vợ chồng Huỳnh Thị H, Nguyễn Công H vì không có căn cứ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng chị vợ chồng Huỳnh Thị H, Nguyễn Công H phải chịu 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Trần Thị H 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008513 ngày 26/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã A;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Công G

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Công Giáo